

CÔNG TY CỔ PHẦN VINHOMES

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 270803

V/v: Công bố thông tin về tình hình tài chính

Hà Nội, ngày 25 tháng 08 năm 2025

Kính gửi: - **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**  
- **NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU**

Căn cứ quy định tại Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Công Ty Cổ Phần Vinhomes gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

### 1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: Công Ty Cổ Phần Vinhomes
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0102671977
- Ngày cấp: 06/03/2008 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm)
- Nơi cấp: Sở Tài chính thành phố Hà Nội
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Số điện thoại: 024 3974 9350 Số fax giao dịch: 39749351
- Địa chỉ thư điện tử: info@vinhomes.vn
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty đại chúng
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính: .....
- Mã số thuế: 0102671977

### 2. Tình hình tài chính:

- Kỳ báo cáo: 6 tháng (từ ngày 01/01/2025 đến hết ngày 30/06/2025)
- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của doanh nghiệp trong kỳ báo cáo (*trường hợp doanh nghiệp phát hành là công ty mẹ, các chỉ tiêu tài chính sử dụng số liệu theo báo cáo tài chính hợp nhất, đồng thời ghi rõ nguồn báo cáo*):



Chỉ tiêu	Kỳ trước*	Kỳ báo cáo
<b>1. Vốn chủ sở hữu (đồng)</b>	206.932.261.991.484	230.505.799.053.660
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	43.543.674.880.000	41.074.120.040.000
- Các quỹ trích từ lợi nhuận sau thuế	1.111.315.810.981	1.116.315.810.981
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	146.351.373.922.234	177.669.486.426.666
- Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
- Chênh lệch tỷ giá		
- ...		
<b>2. Tổng số nợ phải trả (đồng)</b>	286.518.099.520.582	423.301.024.591.952
- Nợ vay ngân hàng	35.149.409.129.431	40.928.563.278.242
- Nợ vay từ phát hành trái phiếu		
+ Trái phiếu chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước	23.392.473.476.254	36.073.140.143.756
+ Trái phiếu chào bán ra công chúng tại thị trường trong nước	4.348.546.466.658	2.080.037.666.645
+ Trái phiếu chào bán ra thị trường quốc tế		
- Nợ phải trả khác	223.627.670.448.239	344.219.283.503.309
<b>3. Cơ cấu vốn (lần):</b>		
- Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản	0,58	0,65
- Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	1,38	1,84
<b>4. Khả năng thanh toán (lần):</b>		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	1,14	1,35
- Hệ số thanh toán nhanh ((tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho) / nợ ngắn hạn)	0,88	1,07
- Hệ số thanh toán lãi vay (lợi nhuận trước thuế và lãi vay/lãi vay)		
<b>5. Dư nợ trái phiếu đã phát hành/vốn chủ sở hữu (lần):</b>		
- Hệ số tổng dư nợ trái phiếu doanh nghiệp/vốn chủ sở hữu	0,13	0,17
- Hệ số dư nợ trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ/vốn chủ sở hữu	0,11	0,16
<b>6. Lợi nhuận (đồng):</b>		
- Lợi nhuận/Lỗ trước thuế	13.759.135.096.804	12.872.486.056.506
- Lợi nhuận/Lỗ sau thuế trong năm tài chính	11.620.115.161.573	10.877.431.313.200
- Lỗ lũy kế (nếu có)		
<b>7. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%):</b>		
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,02	0,02
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,06	0,05
<b>8. Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành (doanh nghiệp kinh doanh bất động sản, tổ chức tín dụng, công ty chứng khoán...) (nếu có)</b>		



Ghi chú: \* Kỳ trước là cùng kỳ 06 tháng của năm trước đối với kỳ báo cáo 06 tháng và cùng kỳ của năm trước đối với kỳ báo cáo năm.

\*\* Số liệu về tình hình tài chính được tính toán từ báo cáo tài chính 06 tháng đã được soát xét/báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện

\*\*\* Trường hợp trái phiếu/khoản vay bằng ngoại tệ thì sử dụng tỷ giá quy đổi tại thời điểm lập báo cáo, theo tỷ giá bán của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam.



\*\*\*\* Đối với các doanh nghiệp theo quy định của pháp luật chuyên ngành có quy định về chỉ tiêu an toàn tài chính, phải nêu rõ: loại hình doanh nghiệp, các chỉ tiêu an toàn tài chính theo quy định tại pháp luật nào chuyên ngành, các chỉ tiêu theo báo cáo tài chính được kiểm toán là bao nhiêu và nêu rõ doanh nghiệp có đáp ứng được chỉ tiêu an toàn tài chính theo quy định của pháp luật không.

### 3. Ý kiến của kiểm toán đối với báo cáo tài chính 06 tháng đã được soát xét bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện:

**Tổ chức kiểm toán: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam**

Ý kiến của tổ chức kiểm toán: Đồng ý.....

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác, đầy đủ của thông tin công bố nêu trên./.

<p><b>NGƯỜI LẬP BIỂU</b> (Ký, ghi rõ họ tên, chức danh)</p> <p> Phạm Thị Tâm</p>	<p><b>NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN</b> (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)</p> <p></p> <p><b>TỔNG GIÁM ĐỐC</b> <i>Nguyễn Thu Hằng</i></p>
--	---

Tài liệu kèm theo theo quy định tại khoản 20 Điều 1 Nghị định số 65/2022/NĐ-CP

HOMES  
11

115

